TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ A** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 23/QĐ-TA	*Thành phố A, ngày 27 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ A, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Nguyễn Minh Thống**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **Ngô Thị Kim Lài**.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 22/QĐ-TA ngày 18 tháng 5 năm 2023, đối với:

- Họ và tên: **Dương B.**
- Sinh năm 1996.
- Nghề nghiệp: Làm thuê.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ học vấn: 10/12.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 2, phường C, thành phố A, tỉnh Đồng Tháp.
- Chổ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.
- Tiền sự, tiền sự: Chưa có.
- Con ông Dương H và bà Mao J.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Bà Phan Thị Mỹ Đầy, là cán bộ Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố A.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố A*: Ông Phan Thái Trung, là Kiểm sát viên.

3. *Những người khác*:

3.1. Đại diện Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp: Ông Nguyễn Ngọc

Lâm – Trưởng phòng bảo vệ quản lý học viên.

3.2. Đại diện Công an phường An Lạc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Dương B đã đủ 18 tuổi trở lên, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khóm 2, phường C, thành phố A, tỉnh Đồng Tháp, nhưng hiện nay sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định. Bản thân B đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019.

Ngày 12/10/2023, nghi ngờ B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường An Lạc mời về làm việc thì B thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, lần sử dụng gần nhất vào ngày 09/10/2023 tại khu vực khóm Trà Đư, phường An Lạc, thành phố A, nên Công an phường An Lạc tiến hành lập Biên bản vi phạm số: 506/BB-VPHC ngày 12/10/2023 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình.

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số: 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ y tế quy định về tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy, Công an phường An Lạc tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy đối với B tại Bệnh viện đa khoa khu vực A, kết quả B nghiện ma túy đá (chất Methamphetamin).

Công an phường An Lạc tiến hành xác minh độ tuổi, nơi cư trú của Dương B thể hiện B đã trên 18 tuổi, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khóm 2, phường C, thành phố A, tỉnh Đồng Tháp, nhưng hiện nay sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

Cùng ngày 12/10/2023, Công an phường An Lạc ra Thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B, đồng thời đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ra quyết định giao cho Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục. Căn cứ vào đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường An Lạc ra quyết định giao cho Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp quản lý Dương B trong thời gian làm thủ tục đưa vào sơ sở điều trị nghiện bắt buộc.

Ngày 17/10/2023, Ủy ban nhân dân phường An Lạc có văn bản gửi đến Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố A đề nghị xem xét

hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương B.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Đối tượng Dương B đã trên 18 tuổi, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khóm 2, phường C, thành phố A, tỉnh Đồng Tháp, nhưng hiện nay sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định. Ngày 09/10/2023, B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 12/10/2023 bị Công an phường An Lạc, thành phố A lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời được Bệnh viện đa khoa khu vực A xác định B đã nghiện ma túy (chất dạng Methamphetamin). Từ cơ sở trên, ngày 19/10/2023 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố A có văn bản và chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân thành phố A đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương B.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Dương B đã nghiện ma túy và được người có thẩm quyền của Bệnh viện đa khoa khu vực A xác định (chất Methamphetamin), tại thời điểm nghiện ma túy B đã trên 18 tuổi, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khóm 2, phường C, thành phố A, tỉnh Đồng Tháp, nhưng hiện nay sống lang thang không có nơi cư trú ổn định và đã bị công an phường An Lạc, thành phố A lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Điều 6, 95, 96, 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và các văn bản có liên quan. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố A xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B, thời hạn từ 14 tháng đến 16 tháng**.**

Đối với người bị đề nghị Dương B, thừa nhận đã bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, đã nghiện ma túy. Vào ngày 09/10/2023 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 12/10/2023 bị Công an phường An Lạc lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". B thừa nhận có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khóm 2, phường C, thành phố A, tỉnh Đồng Tháp, nhưng hiện nay sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

XÉT THẤY:

Tại phiên họp hôm nay, qua trình bày của đại diện cơ quan đề nghị, phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, xét thấy:

Dương B thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng thẩm quyền. Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều Luật Phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quán lý sau cai nghiện ma túy và Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP, ngày 04/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Phòng chống ma túy.

Về nội dung: Dương B đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2020, đã nghiện ma túy. Ngày 12/10/2023, nghi ngờ B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường An Lạc mời về làm việc thì B thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, lần gần nhất vào ngày 09/10/2023, Công an phường An Lạc tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, được Bệnh viện đa khoa khu vực A xác định nghiện ma túy (chất Methamphetamin). Cùng ngày 12/10/2023, Ủy ban nhân dân phường C ra thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thành phố A đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B, Tòa án nhân dân thành phố A xét thấy:

Dương B đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chất dạng Methamphetamin) đã nghiện ma túy, được Bệnh viện đa khoa khu vực A xác định và tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy thì B đã trên 18 tuổi, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khóm 2, phường C, thành phố A, tỉnh Đồng Tháp, nhưng sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B là xem thường kỹ cương pháp luật. Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy không những gây tác hại cho sức khỏe, suy thoái nhân cách, phẩm giá người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến cả gia đình của họ, khiến mất dần khả năng lao động, trở thành gánh nặng cho xã hội. Tác hại của ma túy còn khiến cho an ninh, trật tự, quốc phòng bất ổn, làm gia tăng tội phạm, bạo lực, vắt kiệt nhân lực, tài chính, hủy diệt tiềm năng quý báo mà lẽ ra phải được huy động phát triển kinh tế xã hội, đem lại ấm no, hạnh phúc cho mọi người.

Từ những hậu quả nguy hại trên, nên cần phải đưa Dương B vào cơ sở điều trị nghiện bắt buộc một thời gian nhất định theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Điều 37 và Điều 41 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP, ngày 04/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Phòng chống ma túy; Điều 40 và Điều 41 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều Luật Phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quán lý sau cai nghiện ma túy; Điều 23 Pháp lệnh số: Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, để có đủ điều kiện cai nghiện và giáo dục, giúp cho Dương B có được sức khỏe tốt, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố A chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố A về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B.

Về tình tiết giảm nhẹ: Dương B tự nguyện khai báo hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký được phân công đã thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố A. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp như nhận định trên, nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ các Điều 27 và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương B.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở điều trị nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 16 tháng 10 năm 2023).

3. Nơi chấp hành: Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

4. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thành phố A có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố A có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố A phối hợp với Công an thành phố A, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. A;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH Tp. A;
- Trưởng Công an Tp. A;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- UBND phường C;
- UBND phường An Lạc;
- Công an phường An Lạc;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thống